TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày: 18 - 6 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Tình

Ông Mai Văn Ngọc

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đặng Xuân Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tính, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 392/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Ng; sinh ngày 29 tháng 10 năm 1990, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Khu phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T; con bà Trần Thị H; có vợ Phạm Thị Hồng Ng, có 02 người con, đứa lớn sinh năm 2012, đứa nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ Ông Dương M, Luật sư Văn phòng luật sư M thuộc Đoàn Luật sư Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Cao S; địa chỉ: tổ dân phố M, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị H; địa chỉ: khu phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Thị Hồng Ng; địa chỉ: khu phố A, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 16/01/2020, Nguyễn Cao S sinh năm 1997 trú tại tổ dân phố M, phường Q, thị xã B gọi điện thoại cho Nguyễn Đức Ng, trú tại khu phố A, thị xã B với nội dung là S muốn mua ma túy hồng phiến để sử dụng, Ngh đồng ý. Sau đó khoảng 11 giờ 30 phút, S một mình đi đến nhà Ng. Lúc đến, S đi lên tầng 2 và gặp Ng đang ngồi ở ghế cạnh bàn trong phòng ngủ, S lấy số tiền 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) đưa cho Ng để mua ma túy hồng phiến, Sơn đặt số tiền nói trên ở trên bàn trước mặt Ng rồi đi lại ngồi ở giường. Khi Ng đang cầm trên tay 06 (sáu) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến được bọc trong một gói giấy màu bạc đưa cho S thì ngay lúc đó lực lượng Công an thị xã B ập vào bắt quả tang, thu giữ một gói giấy màu bạc bên trong chứa 06 viên nén hình tròn, màu hồng dạng thuốc tân dược; tiền VNĐ 400.000 đồng; 03 điện thoại di động và đưa các đối tượng về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Nguyễn Đức Ng. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ tại phòng ngũ nơi ở của Nguyễn Đức Ng 04 gói ni lon màu xanh, 03 gói giấy màu bạc bên trong chứa tổng cộng 721 viên nén hình tròn, màu hồng và tiền VNĐ 1.760.000 đồng.

Về nguồn gốc số ma túy bị bắt, Ng khai mua của một người ở địa bàn thành phố Đồng Hới, đưa về nhà cất giấu để vừa sử dụng vừa bán lại kiếm lời, Ng không quen biết, không biết tên tuổi, chỗ ở.

Tại bản kết luận giám định số 84/GĐ-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 727 viên nén, dạng thuốc tân dược màu hồng đã thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Đức Ng là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 67,846 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (BL:16-17).

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

- 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A1", bên trong chứa 0,435 g, mẫu ký hiệu A1 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A1", phong bì đã được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình;

- 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A2", bên trong chứa 66,292 g, mẫu ký hiệu A2 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2", phong bì đã được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI1:356010083545425, số IMEI 2: 356010083545433 có gắn 02 thẻ sim số 0819396261 và 0869905653 thu giữ từ Nguyễn Cao S.

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu MOBIISTAR màu gạch số IMEI:352310024323450 gắn thẻ sim 0918991685 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A70 màu đen số IMEI 1:355915104043773, số IMEI 2: 355916104043771 có gắn thẻ sim số 0971123775 thu giữ từ Nguyễn Đức Ng.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.160.000 đồng (hai triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng), trong đó có 400.000 đồng là số tiền do Nguyễn Cao S dùng để mua ma túy tại Nguyễn Đức Ng.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 20 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố: Nguyễn Đức Ng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Nguyễn Đức Ng phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Ng từ 12 - 13 năm tù;

- Về vật chứng vụ án: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A1", bên trong chứa 0,435 g, mẫu ký hiệu A1 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A1" và 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A2", bên trong chứa 66,292 g, mẫu ký hiệu A2 sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng, 01 điện thoại di động của bị cáo, 01 điện thoại của Nguyễn Cao S, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, trả lại số tiền 1.760.000 đồng cho Phạm Thị Hồng Ng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đầy đủ về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Đức Ng khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp cả về mặt thời gian và địa điểm phạm tội, cụ thể bị cáo Ng là người trực tiếp đi mua ma túy rồi về cất giấu vừa sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện có nhu cầu để kiếm lời thì bị lực lượng chức năng bắt giữ phát hiện bị cáo cất giữ ma túy với số lượng 727 viên ma túy hồng phiến, Bản kết luận giám định số 84/GĐ-PC09 ngày 20/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: 727 viên nén, dạng thuốc tân dược màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 67,846 gam, chất Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Ng đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Ng là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết pháp luật nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng và thu lợi bất chính, bị cáo đã đi mua ma túy của người khác với số lượng lớn ma túy để về vừa sử dụng, vừa bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây bức xúc và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm răn đe và giáo dục, phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy và các loại tội phạm khác.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải, tích cực phối hợp tích cực với cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; chính quyền địa phương xác nhận bị cáo là người đang nuôi dưỡng bà nội bị cáo là người có công với cách mạng (thương binh) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Với các tình tiết giảm nhẹ đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung phạt cho bị cáo là phù hợp.

[4] Trong vụ án này, còn có đối tượng Nguyễn Cao S đã có hành vi mua ma túy về sử dụng, tuy hành vi chưa đến mức bị xử ký hình sự nhưng cần phải

giáo dục, răn đe. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành thông báo cho địa phương nơi Nguyễn Cao S cư trú để có biện pháp quản lý, giáo dục; Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Đức Ng tại thành phố Đồng Hới, Ng khai không quen biết, không biết tên tuổi, chổ ở nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, việc mua bán trái phép ma túy đang diễn ra thì bị phát hiện bắt quả tang, chưa có thu lợi gì, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: - 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A1", bên trong chứa 0,435 g, mẫu ký hiệu A1 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A1", phong bì đã được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

- 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A2", bên trong chứa 66,292 g, mẫu ký hiệu A2 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2", phong bì đã được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Ng: - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A70 màu đen số IMEI 1:355915104043773, số IMEI 2: 355916104043771 có gắn thẻ sim số 0971123775 do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Cao S: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI1:356010083545425, số IMEI 2: 356010083545433 có gắn 02 thẻ sim số 0819396261 và 0869905653 do Nguyễn Cao S dùng liên lạc để mua ma túy.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

* Trả lại cho bị cáo Nghĩa 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu gạch số IMEI:352310024323450 gắn thẻ sim 0918991685 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Số tiền 1.760.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ trong cuốn sổ tại tủ kính là tiền bán hàng của Phạm Thị Hồng Ng (vợ bị cáo) nên cần trả lại cho Phạm Thị Hồng Ng.

Tất cả số vật chứng này đang được tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 và phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 29/4/2020).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa

XIV quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nghĩa phải chịu nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Ng đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Nguyễn Đức Ng 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16/01/2020

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Đức Ng với thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự

- Miễn hình phạt sung cho bị cáo

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau: - 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A1", bên trong chứa 0,435 g, mẫu ký hiệu A1 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A1", phong bì đã được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

- 01 (một) phong bì thư số 84/GĐ-PC09 bên ngoài ghi "Mẫu ký hiệu A2", bên trong chứa 66,292 g, mẫu ký hiệu A2 sau giám định, được gói bằng túi nilon màu trắng, ngoài có ghi chữ "A2", phong bì đã được dán kín và niêm phong bằng chữ ký của những người tham gia niêm phong và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Nghĩa: - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A70 màu đen số IMEI 1:355915104043773, số IMEI 2: 355916104043771 có gắn thẻ sim số 0971123775 do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Cao S: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số IMEI1:356010083545425, số IMEI 2: 356010083545433 có gắn 02 thẻ sim số 0819396261 và 0869905653 do Nguyễn Cao S dùng liên lạc để mua ma túy.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng do bị cáo Ng phạm tội mà có.

* Trả lại cho bị cáo Nghĩa 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu gạch số IMEI:352310024323450 gắn thẻ sim 0918991685 vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Trả lại cho Phạm Thị Hồng Ng (vợ bị cáo) số tiền 1.760.000 đồng.

Tất cả số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 và phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 29/4/2020).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức Ng phải chịu nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/6/2020).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND Cấp cao tại Đà nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNVCS - CA Q. Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Q.Bình;
- Cục THADS Quảng Bình;
- Vụ GĐKT I TANDTC;
- Phòng KTNV - THAHS TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA, Tòa HS, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thái Sơn